TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN PHƯỚC** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số:**08**/2018/QĐ-TA	*Tiên Phước, ngày 26 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà **Nguyễn Thị Thanh Tuyên**
2. Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Hạnh**.

Ngày 26 tháng 01 năm 2017, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Nam (*Địa chỉ: Thôn 03, xã Sông Trà, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam*), Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 03/2018/QĐ-TA ngày 17 tháng 01 năm 2018 đối với:

Họ và tên: **Phan Vĩnh P**, sinh năm 1988. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: không. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Q. Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 30/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn chấp hành là 12 tháng. Phan Vĩnh P chấp hành xong vào ngày 03/4/2017.

Con ông Phan Văn B và bà Cao Thị Minh Đ.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Mai Minh Nguyệt** - Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam.

Ông Mai Minh Nguyệt ủy quyền cho ông Lê Thống Nhất - Phó Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam theo Giấy ủy quyền lập ngày 08/01/2018.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước: bà **Trương Thị Lệ Tín**, chức vụ: Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 20/11/2017, Phan Vĩnh P (không có nơi cư trú ổn định) đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 21/11/2017, Công an huyện T kết hợp với Công an thị trấn T, huyện T tiến hành kiểm tra những địa điểm trên địa bàn thị trấn Tiên Kỳ mà các đối tượng nghiện ma túy thường tụ tập để sử dụng ma túy; qua kiểm tra phát hiện và lập "biên bản kiểm tra, phát hiện nghi vấn đối tượng sử dụng ma túy", biên bản vi phạm hành chính đối với Phan Vĩnh P.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Tiên Phước trình bày quan điểm đề nghị: Phan Vĩnh P là thanh niên đã trên 18 tuổi nhưng bản thân không tu chí làm ăn mà lại sa vào con đường nghiện ngập ma túy. Theo kết quả phiếu xác minh tình trạng cư trú thì Phan Vĩnh P thường xuyên vắng mặt tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, không có nơi cư trú ổn định. Vì vậy, Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội huyện Tiên Phước đề nghị Tòa án căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Vĩnh P để Phan Vĩnh P có điều kiện cai nghiện ma túy.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam đã tuân thủ theo đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân về thụ lý hồ sơ, ra quyết định mở phiên họp và trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp; đảm bảo cho người tham gia phiên họp thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định và đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Tiên Phước về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Vĩnh P.

Người bị đề nghị Phan Vĩnh P trình bày: Mặc dù biết tác hại của ma túy nhưng do bản thân bị nghiện nên Phan Vĩnh P đã sử dụng trái phép ma túy. Nay Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện Tiên Phước đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì Phan Vĩnh P đồng ý và sẽ cố gắng cai nghiện quay trở về địa phương lao động, tái hòa nhập cộng đồng.

Sau khi xem xét hồ sơ, ý kiến của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam;

XÉT THẤY:

Ngày 20/11/2017, Phan Vĩnh P đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Công an huyện T lập biên bản vi phạm hành chính vào ngày 21/11/2017. Tại "Biên bản thử phát hiện sử dụng ma túy" cũng như "Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy" thể hiện Phan Vĩnh P có sử dụng và nghiện ma túy, loại heroin. Tại các biên bản ghi lời khai và Bản tường trình của Phan Vĩnh P thể hiện Phan Vĩnh P bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2012, sau khi ở cai sở cai nghiện bắt buộc về thì tiếp tục sử dụng và mỗi ngày thì sử dụng ma túy 01 đến 02 lần, mỗi lần sử dụng 01 gói 100.000 đồng đến 200.000 đồng; nếu không có ma túy sử dụng thì cảm thấy mệt mỏi, khó chịu, không làm được việc gì.

"Phiếu xác minh tình trạng cư trú" tại Công an xã T, huyện T và "Biên bản ghi lời khai" của ông Phan Văn B là cha ruột của Phan Vĩnh P thể hiện: Phan Vĩnh P thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú, không xác định được hiện nay Phan Vĩnh P tạm trú ở đâu, làm gì.

Vì vậy, **Phan Vĩnh P**, sinh năm 1988, nghiện ma túy, có 01 lần bị Công

an huyện T lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, mặc dù chưa bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng không có nơi cư trú ổn định, nên thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (gọi tắt là Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013) và Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Ngày 20/11/2017, Phan Vĩnh P có sử dụng ma túy nên việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Vĩnh P là đảm bảo thời hiệu quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 4 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013.

Về thẩm quyền lập hồ sơ, trình tự, thủ tục lập hồ sơ: đảm bảo quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét tính chất, mức độ do hành vi vi phạm của Phan Vĩnh P, thì thấy: Ma túy là loại độc dược gây nghiện, việc sử dụng trái phép chất ma túy gây tác hại rất lớn, lâu dài đối với sức khỏe con người và xã hội; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Phan Vĩnh P biết rõ điều này nhưng vẫn cố ý sử dụng và bị nghiện ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phan Vĩnh P là nguy hiểm, không những ảnh hưởng đến sức khỏe, nhận thức của chính bản thân Phan Vĩnh P mà còn làm cho xã hội mất trật tự trị an.

Từ những nhận định trên, Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước xét thấy cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện Tiên Phước về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Vĩnh P.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của người bị đề nghị thì thấy: Ngày 03/4/2017, Phan Vĩnh P chấp hành xong quyết định biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đến nay chưa đủ thời hạn để coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nhưng Phan Vĩnh P lại thực hiện hành vi vi phạm hành chính đã bị xử lý; hơn nữa, từ ngày 03/4/2017 đến ngày bị phát hiện, mỗi ngày Phan Vĩnh P đều sử dụng 01 đến 02 gói ma túy nhưng các lần sử dụng trái phép chất ma túy trước chưa bị xử lý nên hành vi vi phạm của Phan Vĩnh P thuộc tình tiết tăng nặng "*tái phạm*" và "*vi phạm hành chính nhiều lần*" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính. Trong quá trình lập hồ sơ cũng như tại phiên họp hôm nay, Phan Vĩnh P tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước sẽ xem xét các tình tiết này khi quyết định thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Vĩnh P theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 3 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 3; khoản 2 Điều 9; điểm b khoản 1 Điều 10; các Điều 95, 96, 103, 104 và khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính; các Điều 3, 4, 8, 9, 11, 12 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013;

- Áp dụng các Điều 20, 22, 29, 30, 31 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Phan Vĩnh P.**

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **21** (hai mươi mốt) tháng kể từ ngày **Phan Vĩnh P** bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 24/11/2017)

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định theo quy định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện Tiên Phước, Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội huyện Tiên Phước, Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Nam có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Tiên Phước;
- Công an huyện Tiên Phước;
- Phòng LĐ-TBXH huyện Tiên Phước;
- Cơ sở cai nghiện ma túy t.Quảng Nam;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ +án văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Tuyên